

Số: 608 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 22 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực
công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND
xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

SỞ CÔNG THƯƠNG LẠNG SƠN	
ĐẾN	Số:.....AA.H.7.....
	Ngày: 15/4/2016.....
	Chuyển:.....

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BT ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 8873/QĐ-BCT ngày 24/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương đã chuẩn hóa về nội dung;

Căn cứ Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 05/5/2014 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương và Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 13/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung về lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng

Sơn hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- C,PC VP UBND tỉnh,
các phòng CV;
- Lưu: VT. (NC-NMT)

KT. CHỦ TỊCH
KH. CHỦ TỊCH

Lý Vinh Quang

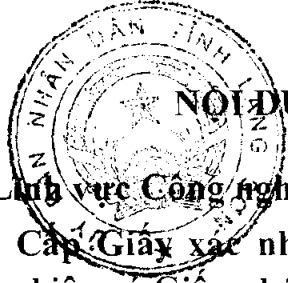


**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2016
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng
01	Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại
02	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại
03	Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại



PHẦN II

NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng

01. Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại nộp 01 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã, phường, thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã). Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu đầy đủ theo quy định thì viết phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, cán bộ tiếp nhận hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 2. UBND cấp xã tiến hành thẩm định hồ sơ và các điều kiện cần thiết:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã xem xét và cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. Trường hợp từ chối cấp, UBND cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã có văn bản yêu cầu bổ sung.

Bước 3. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã;

- Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào giờ hành chính của các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Giấy đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (theo mẫu);

- Bản sao Hợp đồng mua bán giữa tổ chức, cá nhân đề nghị đăng ký sản xuất rượu thủ công và doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại rượu.

* Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bộ gửi UBND cấp xã, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất).

d) Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

e) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã;
- Cơ quan phối hợp: Không.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (mẫu Phụ lục 16 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại rượu chịu trách nhiệm thực hiện quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất rượu do mình sản xuất (Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ).

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;
- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.



Phụ lục 16

(Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO
DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI**

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường)....⁽¹⁾
thuộc Quận (Huyện)... Tỉnh (Thành phố)...**

⁽²⁾

Điện thoại (nếu có):

Địa điểm sản xuất:.....

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại số...
ngày... tháng... năm...

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)⁽¹⁾ xem xét cấp Giấy phép sản xuất
rượu thủ công các loại:.....⁽³⁾

Quy mô sản xuất.....⁽⁴⁾

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP
ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ và Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27
tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định
số 94/2012/NĐ-CP. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

Chủ thể sản xuất
(Ký tên)

Chú thích:

(1): Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.

(3): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(4): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

02. Cấp sửa đổi bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại nộp 01 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã. Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ nếu đầy đủ theo quy định viết phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ cán bộ tiếp nhận hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 2. UBND cấp xã tiến hành thẩm định hồ sơ và các điều kiện cần thiết:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. Trường hợp từ chối cấp, UBND cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ UBND cấp xã có văn bản yêu cầu bổ sung.

Bước 3. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã;

- Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào giờ hành chính của các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Giấy đăng ký sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (theo mẫu);

- Bản sao Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

* Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bộ gửi UBND cấp xã, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất).

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại; có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung trong Giấy xác nhận đã được cấp.

e) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã;
Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không;
Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã;
Cơ quan phối hợp: Không.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ...).

h) Phí, Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đăng ký sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (mẫu Phụ lục 17 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại rượu chịu trách nhiệm thực hiện quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất rượu do mình sản xuất (Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ).

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.



Phụ lục 17

(Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY XÁC NHẬN SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường)....⁽¹⁾
thuộc Quận (Huyện)... Tỉnh (Thành phố)...**

⁽²⁾

Điện thoại (nếu có):

Địa điểm sản xuất.....

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại số...
ngày... tháng... năm...

Đã được cấp lại (hoặc sửa đổi, bổ sung) Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để
bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu số.....ngày..... tháng..... năm.....do.....⁽¹⁾
cấp (nếu có).

Đơn vị sản xuất đề nghị⁽¹⁾ xem xét cấp cấp sửa đổi, bổ sung Giấy
xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu, với lý
do cụ thể như sau⁽⁵⁾

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)⁽¹⁾ xem xét cấp sửa đổi bổ sung
Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công các
loại:.....⁽³⁾

Quy mô sản xuất.....⁽⁴⁾

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP
ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ và Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27
tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định
số 94/2012/NĐ-CP. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

Chủ thể sản xuất

(Ký tên)

Chú thích:

(1): Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.

(3): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(4): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

(5): Lý do sửa đổi bổ sung.

03. Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

a) Trình tự thực hiện:

* Trường hợp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại đã được cấp hết thời hạn hiệu lực: Trước thời hạn hết hiệu lực của Giấy xác nhận 30 ngày, tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại trong trường hợp tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại như đối với trường hợp cấp mới.

* Trường hợp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại đã được cấp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy, trình tự thực hiện như sau:

Bước 1. Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại nộp 01 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ nếu đầy đủ theo quy định viết phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ cán bộ tiếp nhận hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 2. UBND cấp xã tiến hành thẩm định hồ sơ và các điều kiện cần thiết:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã xem xét và cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. Trường hợp từ chối cấp, UBND cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ UBND cấp xã có văn bản yêu cầu bổ sung.

Bước 3. Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã;

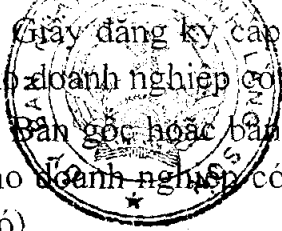
- Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào giờ hành chính của các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp Giấy xác nhận đã được cấp hết thời hạn hiệu lực: Hồ sơ đề nghị cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

- Trường hợp Giấy xác nhận đã được cấp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy, hồ sơ gồm:

- 
- + Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (theo mẫu);
 - + Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại đã được cấp (nếu có).

* Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bộ gửi UBND cấp xã, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất).

d) Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp cấp lại do Giấy xác nhận hết thời hạn hiệu lực: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp cấp lại do Giấy xác nhận bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại, hết thời hạn hiệu lực; Giấy xác nhận bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.

e) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Không.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Cấp lại lần thứ...).

h) Phí, Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (mẫu Phụ lục 18 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.



Phụ lục 18

(Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường)....⁽¹⁾
thuộc Quận (Huyện)... Tỉnh (Thành phố)...
.....⁽²⁾

Điện thoại (nếu có):

Địa điểm sản xuất.....

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại số...
ngày... tháng... năm...

Đã được cấp lại (hoặc sửa đổi, bổ sung) Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu số.....ngày..... tháng.....năm.....do.....⁽¹⁾ cấp (nếu có).

Đơn vị sản xuất đề nghị⁽¹⁾ xem xét cấp lại Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu, với lý do cụ thể như sau⁽⁵⁾

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)⁽¹⁾ xem xét cấp lại Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công các loại:.....⁽³⁾

Quy mô sản xuất.....⁽⁴⁾

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ và Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

Chủ thể sản xuất

(Ký tên)

Chú thích:

(1): Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.

(3): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây.

(4): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

(5): Lý do sửa đổi bổ sung.